

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNG SẮT HÀ NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Nam Định, ngày 9 tháng 4 năm 2019

**BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT HÀ NINH**

Hôm nay, vào hồi 7h30' ngày 9/4/2019, tại Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh, địa chỉ số 19/124 đường Trần Huy Liệu, phường Trường Thi, TP. Nam Định đã diễn ra Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh (sau đây gọi tắt là Đại hội).

A. THÀNH PHẦN THAM DỰ:

1. Về phía Tổng công ty ĐSVN (khách mời):

1. Ông Hồ Hữu Hòa - Thành viên Hội đồng thành viên Tổng Công ty ĐSVN;
2. Ông Bùi Kính Tuấn - Phó chủ nhiệm UBKTĐU Tổng công ty;
3. Ông Phạm Minh Khôi - Trưởng ban quản lý kết cấu hạ tầng đường sắt;
4. Bà Vũ Thị Thúy Hạnh - Phó ban tổ chức cán bộ lao động;
5. Ông Lê Bá Tuấn - Phó Ban Kiểm soát nội bộ Tổng công ty ĐSVN;

Cùng các ông bà Đại diện Đảng ủy, Công đoàn và các ban của Tổng công ty ĐSVN;

2. Về phía Công ty.

1. Ông Đậu Văn Long - Chủ tịch Hội đồng quản trị - Bí thư Đảng ủy;
2. Ông Đỗ Hồng Sơn - Thành viên Hội đồng quản trị - Giám đốc Công ty;
3. Ông Nguyễn Văn Dũng - Thành viên Hội đồng quản trị - Phó giám đốc;
4. Ông Ma Ngọc Yên - Phó giám đốc Công ty

Cùng các ông, bà Ban kiểm soát, các phòng nghiệp vụ và 110 Cổ đông đủ điều kiện tham dự Đại hội.

B. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN:

I. Phần khai mạc:

1. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông:

Đại hội đã nghe ông Trần Anh Nguyên - Ban kiểm tra tư cách cổ đông công bố Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông và tuyên bố Đại hội đủ điều kiện tiến hành.

2. Đoàn chủ tịch.

Ban tổ chức Đại hội đã giới thiệu nhân sự Đoàn chủ tịch như sau:

1. Ông Đậu Văn Long - Chủ tịch Hội đồng quản trị, Bí thư Đảng ủy - Chủ tọa;
2. Ông Đỗ Hồng Sơn - Thành viên Hội đồng quản trị - Giám đốc Công ty;
3. Ông Nguyễn Văn Dũng - Thành viên Hội đồng quản trị - Phó giám đốc;

100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Đoàn chủ tịch.

3. Ban thư ký:

Ban tổ chức Đại hội đã giới thiệu nhân sự Ban thư ký gồm:

- Ông Trần Anh Dũng - Phó phòng TCHC - Trưởng ban
- Bà: Trần Thị Lành - Thư ký HĐQT - Ủy viên

100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Ban thư ký Đại Hội.

4. Thông qua Chương trình nghị sự và Quy chế tổ chức đại hội:

Đại Hội đã nghe Ông Nguyễn Văn Dũng- Thành viên Đoàn chủ tịch công bố Chương trình nghị sự và quy chế tổ chức đại hội, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua.

II. Nội dung chính của Đại hội.

1. Thông qua Báo cáo công tác quản trị, điều hành trong năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ quản trị, điều hành năm 2019.

Đại hội đã nghe ông Đậu Văn Long - Chủ tịch HĐQT thông qua Báo cáo công tác quản trị, điều hành trong năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ quản trị, điều hành năm 2019.

2. Thông qua Báo cáo hoạt động tài chính năm 2018:

Đại hội đã nghe bà Nguyễn Thị Cẩm Chung - Phó phòng phụ trách Phòng TCKT Công ty thông qua Báo cáo hoạt động tài chính năm 2018 và kế hoạch tài chính năm 2019.

3. Báo cáo của Ban kiểm soát:

Đại hội đã nghe bà Nguyễn Thị Nhung - Trưởng Ban kiểm soát trình thông qua Báo cáo hoạt động kiểm soát năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm 2019.

4. Đại hội thảo luận.

Trong quá trình thảo luận, Đại hội đã nghe các ý kiến của Quý cổ đông sau:

- Cổ đông mã số 31- Đặng Huy Liễu- Đại diện cho cổ đông Đội đường sắt 104 là cán bộ công nhân viên trong Công ty: Ghi nhận sự đóng góp to lớn của Ban lãnh đạo Công ty, Mong muốn của các cổ đông khi mua cổ phần của Công ty để đóng góp cho sự phát triển của Công ty đồng thời có phần nào lợi tức. Trong năm 2017 Công ty đã xảy ra vụ việc của Ông Ngô Trường Giang làm ảnh hưởng rất lớn đến tình hình tài chính của Công ty. Đây là bài học để Hội đồng quản trị rút kinh nghiệm trong công tác quản trị. Đề nghị Hội đồng quản trị cho biết khi nào thì cổ đông được nhận cổ tức và thực hiện thủ tục chuyển nhượng cổ phần.

- Cổ đông mã số 55- Trần Ngọc Hưng: Đồng ý với chương trình và các báo cáo tại Đại hội. Xin hỏi Công ty đến khi nào cổ đông của Công ty được chia cổ tức với phần cổ phần sở hữu của mình và thực hiện quyền chuyển nhượng như thế nào.

Hội đồng quản trị Công ty xin tiếp thu ý kiến của các cổ đông và rút kinh nghiệm trong công tác quản trị.

Về ý kiến khi nào cổ đông được nhận cổ tức, Hội đồng quản trị trả lời như sau: Lợi nhuận năm 2017 và năm 2018 là 146.563.133 đồng, Công ty dự kiến phân phối vào quỹ khen thưởng. Ngày 02/4/2019, cổ đông lớn Tổng công ty ĐSVN đã có công văn số 840/ĐS-KSNB chấp thuận tỷ lệ chia cổ tức năm 2018 bằng 0 và tình hình tài chính của Công ty gặp không ít khó khăn do liên quan đến vụ án, Người đại diện phần vốn của

Tổng công ty đã có chương trình hoạt động đến năm 2021 sẽ khắc phục được khó khăn và từ năm 2022 Công ty tiết kiệm chi phí có lợi nhuận chia cổ tức cho cổ đông bù đắp khoản cổ tức mà cổ đông chưa được nhận từ năm 2017.

Về ý kiến chuyển nhượng cổ phần của cổ đông, Hội đồng quản trị trả lời như sau: Hiện tại cổ phần của Công ty đang bị hạn chế giao dịch và chỉ giao dịch vào phiên thứ 6 hàng tuần do đơn vị kiểm toán từ chối đưa ra ý kiến kiểm toán Báo cáo tài chính và Mệnh giá cổ phiếu tính đến thời điểm ngày 08 tháng 4 năm 2018 là 9.200 đồng/1CP. Những cổ đông có nhu cầu chuyển nhượng cổ phần thì liên hệ với Hội đồng quản trị Công ty để được hướng dẫn thủ tục.

5. Đại diện Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam phát biểu tại ĐH.

Đại hội đã nghe ý kiến phát biểu của ông Hồ Hữu Hòa - Thành viên Hội đồng thành viên Tổng Công ty đường sắt Việt Nam.

6. Tờ trình của HĐQT tại ĐHCĐ.

Đại hội đã nghe ông Đậu Văn Long thông qua tờ trình của Hội đồng quản trị về các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội.

7. Kết quả biểu quyết tại Đại hội:

Trên cơ sở các báo cáo, tờ trình và quá trình thảo luận, Đại hội đã tiến hành biểu quyết (bằng thẻ biểu quyết) thông qua các báo cáo và các chỉ tiêu sau:

7.1. Biểu quyết thông qua tờ trình và các báo cáo tại đại hội.

+ Thông qua Báo cáo công tác quản trị, điều hành trong năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ quản trị, điều hành năm 2019

+ Thông qua Báo cáo hoạt động tài chính năm 2018.

+ Thông quan Báo cáo hoạt động kiểm soát năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm 2019;

+ Tờ trình của Hội đồng quản trị về các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội;

+ Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán.

Kết quả biểu quyết:

+ Số cổ phần biểu quyết tán thành là 1.416.159 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%;

+ Số cổ phần biểu quyết không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%;

+ Số cổ phần biểu quyết có ý kiến khác 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

7.2. Biểu quyết thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch SXKD năm 2019.

7.2.1. Thông qua kết quả SXKD năm 2018:

TT	Danh mục, chỉ tiêu	KH năm 2018 theo NQ ĐHCĐ	Thực hiện năm 2017	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ % so với 2017	Tỷ lệ % so với NQ
1	Tổng sản lượng		125.207,458	133.817,591	106,9%	
	- Sản phẩm SCTX		92.989,853	109.856,510	118,1%	
	- Sản phẩm tháng 12/2017 ghi nhận năm 2018			10.978.822		
	- SXKD khác		32.217,605	12.982,259	40,3%	

TT	Danh mục, chỉ tiêu	KH năm 2018 theo NQ ĐHCĐ	Thực hiện năm 2017	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ % so với 2017	Tỷ lệ % so với NQ
2	Tổng doanh thu và thu nhập	133.911	113.840,574	122.801,752	107,9%	91,7%
+	Công ích tháng 12/2017 ghi nhận vào năm 2018	9.980,415		9.980,748		100%
+	Doanh thu và thu nhập khác	114.513,554	113.840,574	112.821,004	99,1%	98,5%
-	Công ích	99.869,554	84.536,231	99.869,554	118,1%	100%
-	SXKD khác	14.644	29.288,732	11.802,053	40,3%	80,6%
-	Doanh thu tài chính và Thu nhập khác		15,611	1.149,397	7.362,7%	
+	Ray dự án	9.417,031				
3	Tổng chi phí:		113.702,270	122.429,981	107,7%	
4	Lợi nhuận trước thuế		138,303	371,771	268,8%	
5	Lợi nhuận sau thuế	70	65,700	80,863	123,1%	115,5%
6	Thu nhập NLD	7,030	6,390	7,360	115,2%	104,7%
7	Giá trị ray dự án trong hợp đồng đặt hàng			10.358,735		

Kết quả biểu quyết:

- + Số cổ phần biểu quyết tán thành là 1.416.159 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%;
 - + Số cổ phần biểu quyết không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%;
 - + Số cổ phần biểu quyết có ý kiến khác 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.
- 7.2.2. Thông qua kế hoạch SXKD năm 2019:

TT	Danh mục, chỉ tiêu	Thực hiện năm 2018 (tr.đ)	Kế hoạch năm 2019 (tr.đ)	Tỷ lệ % TH 2018/ KH 2019
1	Tổng sản lượng:	133.817,591	134.696,352	
+	Năm 2017: Công ích tháng 12/2017 ghi nhận năm 2018	10.978,822		
+	Năm 2018	122.838,769	134.696,352	109,7%
-	-Công ích năm 2018 không có giá trị ray dự án	109.856,510	120.156,223	109,4%
-	- Ngoài công ích	12.982,259	14.540,129	112%
2	Tổng doanh thu và thu nhập:	122.801,752	122.451,229	
+	Công ích năm 2017 ghi nhận năm 2018	9.980,748		
+	Doanh thu năm 2018	111.671,607	122.451,229	109,7%
-	Doanh thu công ích không có giá trị ray	99.869,554	109.232,930	109,4%

TT	Danh mục, chỉ tiêu	Thực hiện năm 2018 (tr.đ)	Kế hoạch năm 2019 (tr.đ)	Tỷ lệ % TH 2018/ KH 2019
	<i>dự án</i>			
-	Doanh thu ngoài công ích	11.802,053	13.218,299	112%
+	Doanh thu tài chính và thu nhập khác	1.149,397		
3	Giá trị ray dự án trong hợp đồng đặt hàng	10.358,748	11.509,705	111%
4	Lợi nhuận sau thuế	80,863	90	111%
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VDL (%)	0,54%	0,6%	111 %
6	Tỷ lệ cổ tức(%)	0	0	
7	Thu nhập bình quân người lao động	7,360	8,070	110%

Kết quả biểu quyết:

- + Số cổ phần biểu quyết tán thành là 1.416.159 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%;
- + Số cổ phần biểu quyết không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%;
- + Số cổ phần biểu quyết có ý kiến khác 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

7.3. Biểu quyết thông qua tiền lương, thù lao, lao động thực hiện năm 2018 và kế hoạch lao động, tiền lương, thù lao năm 2019.

7.3.1. Thông qua tiền lương, thù lao, lao động thực hiện năm 2018:

TT	Nội dung	Số lượng lao động (người)	Tổng tiền (đ)
1	Tổng quỹ lương Công ty không có ăn ca	593	50.383.691.000
-	Quỹ lương của người quản lý chuyên trách	5	1.058.900.000
-	Quỹ lương người lao động	588	49.324.791.000
2	Thu nhập người lao động (đồng/người/tháng)		7.360.000
3	Quỹ thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát	4	100.470.000

Kết quả biểu quyết:

- + Số cổ phần biểu quyết tán thành là 1.416.159 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%;
- + Số cổ phần biểu quyết không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%;
- + Số cổ phần biểu quyết có ý kiến khác 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

7.3.2 Thông qua kế hoạch tiền lương, thù lao, lao động năm 2019:

TT	Nội dung	Số lượng lao động (người)	Tổng tiền (đ)
1	Tổng quỹ lương Công ty không có ăn ca	610	57.002.104.000
-	Quỹ lương của người quản lý chuyên trách	6	1.409.944.000

TT	Nội dung	Số lượng lao động (người)	Tổng tiền (đ)
-	Quỹ lương người lao động	604	55.592.160.000
2	Thu nhập người lao động (đồng/người/tháng)		8.070.000
3	Quỹ thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát	4	110.256.000

Kết quả biểu quyết:

- + Số cổ phần biểu quyết tán thành là 1.416.159 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%;
- + Số cổ phần biểu quyết không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%;
- + Số cổ phần biểu quyết có ý kiến khác 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

7.4. Biểu quyết thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch lợi nhuận năm 2019:

7.4.1 Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018:

TT	Chỉ tiêu	Công thức tính	Số tiền(đ)
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2017	Mã số 421a-CDKT	65.699.761
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2018	Mã số 60-KQKD	80.863.372
3	Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2017,2018	Mã số 421-CDKT	146.563.133
4	Chia cổ tức bằng tiền	(VDLx 0%)	0
5	Quỹ đầu tư phát triển	0% LNST	0
6	Lợi nhuận còn lại (LNCL)		146.563.133
7	Quỹ khen thưởng	50%LNCL	73.281.566
8	Quỹ phúc lợi	50%LNCL	73.281.567

Kết quả biểu quyết:

- + Số cổ phần biểu quyết tán thành là 1.416.159 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%;
- + Số cổ phần biểu quyết không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%;
- + Số cổ phần biểu quyết có ý kiến khác 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

7.4.2 Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019:

Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019, Hội đồng quản trị sẽ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 quyết định.

Kết quả biểu quyết:

- + Số cổ phần biểu quyết tán thành là 1.416.159 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%;
- + Số cổ phần biểu quyết không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%;
- + Số cổ phần biểu quyết có ý kiến khác 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

7.5. Biểu quyết thông qua công tác kiểm toán BCTC năm 2019.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập trong danh sách các doanh nghiệp kiểm toán đủ

điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán năm 2019 của Bộ tài chính theo đúng trình tự thủ tục quy định của pháp luật hiện hành.

Kết quả biểu quyết:

- + Số cổ phần biểu quyết tán thành là 1.416.159 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%;
- + Số cổ phần biểu quyết không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%;
- + Số cổ phần biểu quyết có ý kiến khác 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

7.6. Biểu quyết thông qua công tác đầu tư năm 2019.

Đại hội đồng cổ đông thường niên ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định kế hoạch đầu tư, mua sắm tài sản cố định năm 2019 theo quy định của pháp luật.

Kết quả biểu quyết:

- + Số cổ phần biểu quyết tán thành là 1.416.159 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%;
- + Số cổ phần biểu quyết không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%;
- + Số cổ phần biểu quyết có ý kiến khác 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

7.7. Biểu quyết thông qua công tác thành lập 01 chi nhánh.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thành lập 01 chi nhánh trực thuộc trên cơ sở nâng cấp mô hình quản lý của Đội xây lắp công trình hoạt động theo cơ chế hạch toán phụ thuộc đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

Kết quả biểu quyết:

- + Số cổ phần biểu quyết tán thành là 1.416.159 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%;
- + Số cổ phần biểu quyết không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%;
- + Số cổ phần biểu quyết có ý kiến khác 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

8. Biểu quyết thông qua toàn văn chương trình nghị sự, biên bản, nghị quyết Đại hội và bế mạc Đại hội.

Biên bản được lập vào hồi 9h40 phút ngày 9/4/2019, ngay sau khi Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh kết thúc chương trình nghị sự.

Biên bản được đọc lại và biểu quyết thông qua tại Đại hội với 1.416.159 tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết tại Đại hội.

TM. BAN THƯ KÝ
TRƯỞNG BAN



Trần Anh Dũng

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH



Đậu Văn Long

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNG SẮT HÀ NINH
Số: 260 /NQ-ĐHDCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Nam Định, ngày 9 tháng 4 năm 2019

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT HÀ NINH

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh;
Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 ngày 9/4/2019;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần đường sắt Hà Ninh được tổ chức vào ngày 9/4/2019 tại Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh số 19, ngõ 124 đường Trần Huy Liệu, phường Trường Thi, TP Nam Định với sự tham dự của 110 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 1.416.159 cổ phần, chiếm 93,79% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua các báo cáo của Công ty.

- Báo cáo công tác quản trị, điều hành trong năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ quản trị, điều hành năm 2019 của Hội đồng quản trị;
- Báo cáo hoạt động tài chính năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ 2019;
- Báo cáo của hoạt động năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 của Ban kiểm soát;
- Báo cáo tài chính năm 2018 đã kiểm toán.

Điều 2: Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch SXKD năm 2019.

2.1. Thông qua kết quả SXKD năm 2018:

TT	Danh mục, chỉ tiêu	KH năm 2018 theo NQ ĐHCĐ	Thực hiện năm 2017 không có KL SCTX tháng 12	Thực hiện năm 2018 không có giá trị ray 10,3 tỷ đồng	Tỷ lệ % so với 2017	Tỷ lệ % so với NQ
1	Tổng sản lượng		125.207,458	133.817,591	106,9%	
	- Sản phẩm SCTX		92.989,853	109.856,510	118,1%	

TT	Danh mục, chỉ tiêu	KH năm 2018 theo NQ ĐHCĐ	Thực hiện năm 2017 không có KL SCTX tháng 12	Thực hiện năm 2018 không có giá trị ray 10,3 tỷ đồng	Tỷ lệ % so với 2017	Tỷ lệ % so với NQ
	- Sản phẩm tháng 12/2017 ghi nhận năm 2018			10.978,822		
	- SXKD khác		32.217,605	12.982,259	40,3%	
2	Tổng doanh thu và thu nhập	133.911	113.840,574	122.801,752	107,9%	91,7%
+	Công ích tháng 12/2017 ghi nhận vào năm 2018	9.980,415		9.980,748		100%
+	Doanh thu và thu nhập khác	114.513.554	113.840,574	112.821,004	99,1%	98,5%
	- Công ích	99.869,554	84.536,231	99.869,554	118,1%	100%
	- SXKD khác	14.644	29.288,732	11.802,053	40,3%	80,6%
	- Doanh thu tài chính và Thu nhập khác		15,611	1.149,397	7.362,7%	
+	Ray dự án	9.417,031				
3	Tổng chi phí:		113.702,270	122.429,981	107,7%	
4	Lợi nhuận trước thuế		138,303	371,771	268,8%	
5	Lợi nhuận sau thuế	70	65,700	80,863	123,1%	115,5%
6	Thu nhập NLD	7,030	6,390	7,360	115,2%	104,7%
7	Giá trị ray dự án trong hợp đồng đặt hàng			10.358,735		

2.2. Thông qua kế hoạch SXKD năm 2019:

TT	Danh mục, chỉ tiêu	Thực hiện năm 2018 (tr.đ)	Kế hoạch năm 2019 (tr.đ)	Tỷ lệ % TH 2018/ KH 2019
1	Tổng sản lượng:	133.817,591	134.696,352	
+	Năm 2017: Công ích tháng 12/2017 ghi nhận năm 2018	10.978,822		
+	Năm 2018	122.838,769	134.696,352	109,7%
	- Công ích năm 2018 không có giá trị ray dự án	109.856,510	120.156,223	109,4%
	- Ngoài công ích	12.982,259	14.540,129	112%
2	Tổng doanh thu và thu nhập:	122.801,752	122.451,229	
+	Công ích năm 2017 ghi nhận vào năm 2018	9.980,748		
+	Doanh thu năm 2018	111.671,607	122.451,229	109,7%

TT	Danh mục, chỉ tiêu	Thực hiện năm 2018 (tr.đ)	Kế hoạch năm 2019 (tr.đ)	Tỷ lệ % TH 2018/ KH 2019
-	DT công ích không có giá trị ray dự án	99.869,554	109.232,930	109,4%
-	Doanh thu ngoài công ích	11.802,053	13.218,299	112%
+	Doanh thu tài chính và thu nhập khác	1.149,397		
3	Giá trị ray dự án trong hợp đồng đặt hàng	10.358,735	11.509,705	111%
4	Lợi nhuận sau thuế	80,863	90	111%
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ (%)	0,54%	0,6%	111%
6	Tỷ lệ cổ tức(%)	0	0	
7	Thu nhập bình quân người lao động	7.360	8.070	110%

Điều 3. Thông qua tiền lương, thù lao, lao động thực hiện năm 2018 và kế hoạch lao động, tiền lương, thù lao năm 2019:

3.1. Thông qua tiền lương, thù lao, lao động thực hiện năm 2018:

TT	Nội dung	Số lượng lao động (người)	Tổng tiền (đ)
1	Tổng quỹ lương Công ty không có ăn ca	593	50.383.691.000
-	Quỹ lương của người quản lý chuyên trách	5	1.058.900.000
-	Quỹ lương người lao động	588	49.324.791.000
2	Thu nhập người lao động (đồng/người/tháng)		7.360.000
3	Quỹ thù lao của HDQT, Ban kiểm soát	4	100.470.000

3.2. Thông qua kế hoạch tiền lương, thù lao, lao động năm 2019:

TT	Nội dung	Số lượng lao động (người)	Tổng tiền (đ)
1	Tổng quỹ lương Công ty không có ăn ca	610	57.002.104.000
-	Quỹ lương của người quản lý chuyên trách	6	1.409.944.000
-	Quỹ lương người lao động	604	55.592.160.000
2	Thu nhập người lao động (đồng/người/tháng)		8.070.000
3	Quỹ thù lao của HDQT, Ban kiểm soát	4	110.256.000

Điều 4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch lợi nhuận năm 2019.

4.1 Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2017, năm 2018:

TT	Chỉ tiêu	Công thức tính	Số tiền(đ)
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2017	Mã số 421a-CDKT	65.699.761
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2018	Mã số 60-KQKD	80.863.372
3	Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2017,2018	Mã số 421-CDKT	146.563.133
4	Chia cổ tức bằng tiền	(VDLx 0%)	0
5	Quỹ đầu tư phát triển	0% LNST	0
6	Lợi nhuận còn lại (LNCL)		146.563.133
7	Quỹ khen thưởng	50%LNCL	73.281.566
8	Quỹ phúc lợi	50%LNCL	73.281.567

4.2 Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019:

Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019, Hội đồng quản trị sẽ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 quyết định.

Điều 5. Thông qua công tác kiểm toán BCTC năm 2019.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập trong danh sách các doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán năm 2019 của Bộ tài chính theo đúng trình tự thủ tục quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 6. Thông qua công tác đầu tư năm 2019.

Đại hội đồng cổ đông thường niên ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định kế hoạch đầu tư, mua sắm tài sản cố định năm 2019 theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Thông qua công tác thành lập 01 chi nhánh.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện công tác thành lập 01 chi nhánh trực thuộc trên cơ sở nâng cấp mô hình quản lý của Đội xây lắp công trình hoạt động theo cơ chế hạch toán phụ thuộc đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

Điều 8: Điều khoản thi hành:

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị tổ chức triển khai thực hiện các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua trên cơ sở đảm bảo lợi ích cao nhất cho Công ty, các cổ đông và phù hợp với các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh được lập xong hồi 9h40 phút ngày 9/4/2019; Nghị quyết được đọc và biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Nơi nhận:

- UBCKNN, Sở GD&ĐT Hà Nội (b/c);
- HĐQT Tổng công ty ĐSVN (b/c);
- HĐQT; BKS; Ban Giám đốc (t/h);
- Website; các phòng, đơn vị (t/h);
- Lưu: VT, HĐQT.

TM.ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH



Đau Văn Long

Đau Văn Long